

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HƯỚNG ỨNG PHONG TRÀO TRƯỜNG XANH – LỚP SẠCH (Tiết 67)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy, những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS biết được kế hoạch, nội dung phong trào Trường xanh lớp sạch do nhà trường phát động.
- HS có ý thức và thái độ tích cực, nhiệt tình, sẵn sàng tham gia phong trào Trường xanh lớp sạch.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động chào cờ cấp lớp. (13 - 15’)

- Thực hiện nghi lễ chào cờ
- Đánh giá hoạt động tuần 22, triển khai tuần 23
- + Lần lượt các tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét.
- + GV nhận xét thi đua của lớp. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục: Đi học muộn, đồng phục, ăn sáng muộn, ngủ trưa,.....
- Triển khai tuần 23
- + Nghỉ Tết Nguyên Đán từ ngày 7/2 đến 19/2
- + Thực hiện nghiêm túc bản cam kết không vi phạm Pháp luật trong ngày Tết
- + Chăm sóc bồn cây em chăm.
- + Hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong ngày Tết.

2. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (18 – 20’)

- GV phát động phong trào Trường xanh lớp sạch:
 - + *Mục đích phát động: Mỗi HS có những hành động đẹp và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào, góp phần xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.*
 - + *Ý nghĩa phong trào: Phong trào giáo dục HS ý thức, hành vi và thói quen đúng với môi trường học đường. HS biết giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp ở nơi các em học tập hằng ngày.*
- GV gợi ý các hoạt động cụ thể của cá nhân và tập thể lớp để tham gia phong trào:
 - + *Quét dọn, vệ sinh lớp học.*
 - + *Kê, xếp bàn ghế gọn gàng, ngăn nắp.*
 - + *Quét dọn, vệ sinh các khu vực trong trường học như: khu vực sân chơi, khu vực hành lang, khu vực đa năng, khu hiệu bộ, khu vườn trường,...*
 - + *Bỏ rác đúng nơi quy định.*
 - + *Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh.*
 - + *Tham gia thu gom rác thải bảo vệ môi trường.*
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

(Điều chỉnh riêng)

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: VỀ CHIM

ĐỌC: VỀ CHIM (Tiết 221, 222)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng bài đọc *Về chim*
- 100% HS hiểu nội dung bài: Một số loài chim cũng có đặc điểm, tính nết giống như con người.
- HS nhớ tên và nhận biết đặc điểm riêng của một số loài chim.
- HS biết bày tỏ tình yêu đối với thế giới loài vật

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng.
- + Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: Chim vành khuyên
- HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- + Nói về loài chim mà em biết? (Tên, nơi sống, đặc điểm)
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: *Về chim*

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 - 27')

a. Đọc văn bản.

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu
- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ
- GV nhận xét.
- HS luyện đọc ngắt nghỉ

Hay chạy lon xon/

Là gà mới nở//

Vừa đi vừa nhảy/

Là em sáo xinh//

b. Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4
- + Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 3 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

Bảng tiêu chí đánh giá

| Họ và tên | Đọc đúng | Âm lượng | Ngắt nghỉ đúng | Tốc độ đọc |
|-----------|----------|----------|----------------|------------|
|-----------|----------|----------|----------------|------------|

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.
- Giải nghĩa từ:

+ *lon xon, lân la, nhấp nhem.*

- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.

- GV nhận xét cách đọc.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS vận động theo nhạc bài hát: *Con chim non*

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

a. Trả lời câu hỏi

HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 40

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

+ *Câu 1: Hs hoạt động nhóm 2. Tên các loài chim được nhắc trong bài là gà, sáo, liếu điếu, chìa vôi, chèo bẻo, chim khác, sẻ, chim sâu, tu hú, cú mèo*

+ *Câu 2: Tìm cặp đối đáp loài chim trong bài về theo mẫu dựa vào bài về*

+ *Câu 3: Từ ngữ chỉ hoạt động trong bài về: chạy lon xon, đi, nhảy, nói linh tinh, chao đón môi, mách léo, nhặt lân la ...*

+ *Câu 4: Đáp án mở. HS có thể chọn, giới thiệu về một loài chim bất kì phải nêu được một số nội dung như tên loài chim, đặc điểm nổi bật của loài chim,...*

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

b. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

- HS đọc thầm trong khoảng 3p

- Thi đua HS đọc đúng, đọc hay

- GV nhận xét

c. Luyện tập theo văn bản đọc

- HS đọc lần lượt 2 yêu cầu và hoàn thiện bài 1 vào VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Dựa vào bài đọc, nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B.

- GV gọi HS đọc yêu cầu .

- GV gọi HS đọc lại bài tập đọc.

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi .

- GV nhận xét chữa bài.

? Chim gì hay chao đón môi?

? Giục hè đen mau là chim gì?

? Em học được điều gì từ bài Về chim?

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Em thích loài chim nào nhất trong bài về? Vì sao?

- GV gọi HS đọc yêu cầu

- GV gọi 1-2 HS đọc trước lớp

- GV nhận xét.

? Khi nói và viết câu trả lời em cần lưu ý gì?

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ *Gợi ý: Em thích loài chim tu hú trong bài về. Vì tiếng tu hú báo hiệu cho chúng em biết mùa hè đã tới, chúng em được nghỉ sau một năm học.*

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS kể tên các loài chim mà em biết. Đặt câu nêu đặc điểm của loài chim đó.

- GV nhận xét giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

(Điều chỉnh riêng)

.....

.....

Thứ Ba, ngày 6 tháng 2 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: VỀ CHIM

VIẾT: CHỮ HOA U, Ư (Tiết 223)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết viết chữ viết hoa U, Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- 100% HS viết đúng câu ứng dụng: Rừng U Minh có nhiều loài chim quý.

- HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng. Chữ mẫu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (7 – 8')

a. Hướng dẫn viết chữ hoa

- HS quan sát chữ mẫu và nêu:

+ Độ cao, độ rộng chữ hoa U, Ư.

+ Chữ hoa U, Ư gồm mấy nét?

- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa U, Ư.

- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.

- YC HS viết bảng con.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, động viên HS

b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng

- HS đọc câu ứng dụng cần viết.

- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:

+ Viết chữ hoa U, U' đầu câu.

+ Cách nối từ U sang a.

+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

3. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (15 - 18')

a. Hướng dẫn viết vở tập viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa U, U' và câu ứng dụng trong vở Tập viết.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

TRƯỜNG TH&THCS NEWTON TH Năm học: 2023 – 2024

Giáo viên: Lê Thị Thủy Lớp: 2A1

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.

- GV nhận xét.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- HS trang trí chữ hoa U, U'

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 9: VỀ CHIM

NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “CẢM ƠN HỌA MI” (Tiết 224)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được các nhân vật và diễn biến câu chuyện. Câu chuyện kể về một vị vua nọ và chú chim họa mi có tiếng hót rất hay.

- 100% HS có kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- 100% HS biết vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (4 - 5')

- HS kể tên và đặt câu nêu đặc điểm về một loài chim mà em yêu thích.

- GV nhận xét và dẫn vào bài

2. Hoạt động Khám phá (8 - 10')

a. Quan sát tranh nói về sự việc trong tranh

- HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
- + Tranh vẽ cảnh gì?
- + Trong tranh có những ai?
- + Mọi người đang làm gì?
- Mỗi tranh, 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV nhận xét
- + Tranh 1: nhà vua tự hào vì có chim quý.
- + Tranh 2: Nhà vua được tặng 1 con chim đồ chơi bằng máy.
- + Tranh 3: con chim đồ chơi bị hỏng mọi người tháo tung ra để sửa nhưng không được
- + Tranh 4: Biết vua ốm chim tìm về hoàng cung cất tiếng hót giúp vua khỏi bệnh.

b. Nghe kể chuyện

- GV kể cho HS nghe câu chuyện. GVHDHS nhớ lời nhân vật ở đoạn 4.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 - 15')

Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.

- GV chỉ từng tranh và kể từng đoạn theo tranh. YC HS kể lại đoạn sau khi GV kể.
- GV kể lại lần 2 toàn bộ câu chuyện.
- HS kể từng đoạn trong nhóm đôi; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- HS kể lại toàn bộ câu chuyện.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 – 7')

- HS đặt tên khác cho câu chuyện và viết kết thúc câu chuyện theo trí tưởng tượng
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

LUYỆN VIẾT: CHỮ HOA U, Ư (Tiết 38)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết viết chữ viết hoa U, Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- 100% HS viết đúng câu ứng dụng: *Uống nước nhớ nguồn.*
- HS có tính kiên nhẫn, cẩn thận và có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- HS quan sát mẫu chữ hoa U, Ư và nhận xét về độ cao, độ rộng
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

- HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa U, Ư.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ U, Ư đã học.
- GV yêu cầu HS viết vào vở ô li Tiếng Việt củng cố, chữ hoa U, Ư.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS và chữa nhanh một số bài.
- GV giới thiệu câu ứng dụng: *Uống nước nhớ nguồn.*
- HS đọc câu ứng dụng và trả lời:
 - + Câu ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng.
- HS viết câu ứng dụng vào vở ô li Tiếng Việt củng cố.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi HS.

* Soát lỗi, chữa bài.

- HS đổi vở soát lỗi và nhận xét theo cặp.
- GV nhận xét.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa U, Ư vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu.
- HS ghi nhớ và vận dụng viết tên riêng bắt đầu bằng âm U, Ư vào vở Tiếng Việt củng cố.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

.....
.....

TỪ 7/2/2024 – 18/2/2024 : NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN

Thứ Hai, ngày 19 tháng 2 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **KHAI BÚT ĐẦU XUÂN**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS biết khai bút đầu năm là một trong những nét đẹp truyền thống, văn hóa của dân tộc Việt Nam.
- 100% HS hiểu ý nghĩa của việc khai bút đầu năm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Giấy viết

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động chào cờ cấp lớp. (13 - 15’)

- Thực hiện nghi lễ chào cờ
- Triển khai KH sau nghỉ Tết Nguyên Đán.
- + Thực hiện nghiêm túc các nội quy của trường lớp.
- + Chăm sóc bồn cây em chăm.
- HS xem video khai bút đầu năm để hiểu ý nghĩa của việc khai bút đầu năm
- + *Khai bút đầu năm hay khai bút đầu xuân là tập tục truyền thống nhằm mong cầu năm học mới suôn sẻ. Khai bút đầu năm được coi như một cách kế thừa truyền thống và giáo dục thế hệ mai sau về tinh thần hiếu học, chăm chỉ cũng như không ngừng vươn lên dù có khó khăn.*

- GV phát mỗi HS 1 giấy viết và HDHS viết
Tết đến xuân về – trăm điều như ý – mừng xuân vạn phúc

- HS trưng bày bài viết của mình ở góc học tập của lớp

2. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (18 – 20’)

- HS chia sẻ cảm nhận của mình sau nghỉ tết.
- GV phát mỗi HS 1 giấy viết và HDHS viết
Tết đến xuân về – Trăm điều như ý – An khang thịnh vượng
- HS trưng bày bài viết của mình ở góc học tập của lớp

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 10: KHỦNG LONG

ĐỌC: KHỦNG LONG (Tiết 225 + 226)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng bài đọc *Khủng long*
- 100% HS hiểu nội dung bài: Khủng long là loài động vật đã tuyệt chủng nên chúng ta không thể gặp khủng long thật.
- HS có tình yêu quý động vật, có ý thức bảo vệ các loài động vật hoang dã.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng.
- + Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5’)

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- HS lần lượt trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: **Khủng long**

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 - 27')

a. Đọc văn bản.

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu
- + Bài đọc chia thành mấy đoạn? Cách chia như thế nào?
- GV kết luận:
- + Bài đọc chia thành 4 khổ (Mỗi lần xuống dòng là một khổ)
- HS đọc nối tiếp từng khổ
- GV nhận xét.
- HS luyện đọc ngắt nghỉ câu dài:
- + *Khủng long/có khả năng săn mồi tốt/nhờ có đôi mắt tinh tường/cùng cái mũi và đôi tai thính. //*

b. Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4
- + Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 3 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

Bảng tiêu chí đánh giá

| Họ và tên | Đọc đúng | Âm lượng | Ngắt nghỉ đúng | Tốc độ đọc |
|-----------|----------|----------|----------------|------------|
|-----------|----------|----------|----------------|------------|

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.
- Giải nghĩa từ:
- + *săn mồi, quắt đuôi, dũng mãnh, tuyệt chủng, ...*
- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.
- GV nhận xét cách đọc.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS xem video: công viên Kỷ Ura

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

a. Trả lời câu hỏi

HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 43

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
- + Câu 1: Bài đọc cho biết những thông tin về khủng long là: a,b,c
- + Câu 2: Khủng long có khả năng săn mồi tốt nhờ đôi mắt tinh tường cùng cái mũi và đôi tai thính.

+ Câu 3: Khủng Long có khả năng tự vệ tốt nhờ cái đầu cứng và cái đuôi dững mãi.

+ Câu 4: chúng ta không thể gặp khủng long thật vì khủng long đã tuyệt chủng trước khi con người xuất hiện.

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

b. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

- HS đọc thầm trong khoảng 3p

- Thi đua HS đọc đúng, đọc hay

- GV nhận xét

c. Luyện tập theo văn bản đọc

- HS đọc lần lượt 2 yêu cầu và hoàn thiện bài 1 vào VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: *Bài đọc cho biết những thông tin nào về khủng long? (đánh dấu V vào ô trống trước đáp án đúng)*

.... thường sống ở vùng đất khô

.....ăn cỏ hoặc ăn thịt

....có kích thước khổng lồ

.....hung dữ

- GV gọi HS đọc yêu cầu .

- GV mời HS trả lời .

? Bài đọc cho biết những thông tin về khủng long?

- GV nhận xét, tuyên dương

Bài 2: *Dựa vào bài đọc, nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B.*

- GV gọi HS đọc yêu cầu

- 1 - 2 HS chữa bài.

+ Tai thính

+ Mắt tinh tường

+ Đầu cứng

+ Chân thẳng và rất khỏe

- GV gọi HS nhận xét

- GV hỏi: Những bộ phận nào cho thấy khủng long có khả năng tự vệ tốt?

? Nhờ đâu mà Khủng long săn mồi tốt?

- GV nhận xét, tuyên dương

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS nói hiểu biết của mình về loài khủng long

- GV nhận xét giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

Thứ Ba, ngày 20 tháng 2 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 10: KHỦNG LONG

VIẾT: NGHE - VIẾT: KHỦNG LONG (Tiết 227)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- 100% HS làm đúng các bài tập chính tả.
- 90% HS trình bày đẹp bài chính tả.
- 100% HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”.
- + GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: KH,Ủ,NG; L,O,NG.
- + GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.
- HS nêu từ khóa: Khủng long.
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới: *Từ khóa mà các em vừa sắp xếp được cũng chính là tên của bài chính tả hôm nay...*

2. Hoạt động Khám phá (15 - 18')

- 2 HS đọc đoạn cần viết
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:
 - + Đoạn văn gồm những dấu câu nào?
 - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- HS tìm những từ dễ viết sai.
- + Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.
- + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?
- + Cách trình bày đoạn văn.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 - 12')

a. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở. Chú ý: Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ, mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần để HS nghe – viết.

- HS nghe GV đọc, viết bài vào vở.

- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.

- HS nghe và soát lỗi:

+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).

+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).

- GV nhận xét bài viết của HS.

b. Làm bài tập chính tả

Bài 4: Điền uya hoặc uy vào chỗ trống.

+ Đường lên núi quanh co, khúc kh.....,

+ Mẹ tôi thức kh.....dậy sớm làm mọi việc.

- HS hoàn thiện bài vào VBT kết hợp giải nghĩa từ HS chưa rõ

- GV nhận xét, kết luận

Bài 5: Chọn a hoặc b.

a. Viết tên loài vật có tiếng chứa iêu hoặc ươu dưới mỗi hình.

b. Viết tên loài vật có tiếng chứa uôc hoặc uôt dưới mỗi hình.

- GV yêu cầu HS chọn câu a hoặc b hoàn thành vào VBT

- GV yêu cầu 3 HS chữa bài bằng trò chơi tiếp sức.

- GV nhận xét, đánh giá.

a. *Viết tên loài vật có tiếng chứa iêu hoặc ươu dưới mỗi hình.*

1. *Điều hâu*

2. *Đà điểu*

3. *Hươu cao cổ*

b. *Viết tên loài vật có tiếng chứa uôc hoặc uôt dưới mỗi hình.*

1. *Con chuột*

2. *Bạch tuộc*

3. *Chim cuốc*

- YC HS nhắc lại một số quy tắc khi viết chính tả.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- YC HS nhắc lại một số quy tắc khi viết chính tả.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

(Điều chỉnh riêng)

.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 10: KHÚNG LONG

MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ MUÔNG THÚ. DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN (Tiết 228)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS tìm được từ ngữ chỉ muông thú
- 100% HS kể được các từ chỉ hoạt động của con vật trong rừng và đặt câu với từ chỉ hoạt động đó.
- 90% HS biết cách sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than.
- 100% HS có vốn từ chỉ muông thú

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (4 - 5')

- HS hát và vận động theo bài hát: “Đường và chân là đôi bạn thân”
- GV nêu câu hỏi:
 - + Trong bài hát nhắc đến điều gì? (Trong bài hát hát nhắc đến Chân đi chơi, chân đi học, đường và chân là đôi bạn thân.)
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 - 25')

HS làm BT 6,7,8 trong VBTTV. GV kết hợp chấm, chữa bài

Bài 6: Gạch dưới các từ ngữ gọi tên loài vật xuất hiện trong tranh.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và trả lời.
- GV gọi 2 nhóm phân công thành viên thi nói tên các con vật mình nhìn thấy trong tranh.

? Kể thêm tên các con vật khác mà em biết?

? Các con vật sống với nhau thế nào?

- GV nhận xét, kết luận, tuyên dương.

Các từ ngữ gọi tên loài vật xuất hiện trong tranh:

1. Voi

2. công

3. gà khi

4. kì nhông

5. gõ kiến

Bài 7. Viết những từ ngữ chỉ hoạt động của các con vật sống trong rừng.

- GV yêu cầu 1-2 HS trả lời
- Thi tìm nhanh các từ chỉ hoạt động của loài vật và đặt câu với từ vừa tìm?
 - + Những từ ngữ chỉ hoạt động của các con vật sống trong rừng: leo, bay, phi, bò, gõ....

? Khi nói câu lưu ý gì?

- GV nhận xét, tuyên dương

Bài 8. Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than vào ô trống.

a. Con gì có cái vòi rất dài.....

b. Con mèo đang trèo cây cau.....

c. Con gì phi nhanh như gió.....

d. Tu hú kêu báo hiệu hè sang....

e. Ôi, con công múa đẹp quá

g. Con gì được gọi là chúa tể của rừng xanh....

h. Con sóc thích ăn hạt dẻ....

- GV yêu cầu học sinh đọc bài của mình.

- GV nhận xét, đánh giá.

a. Con gì có cái vòi rất dài?

b. Con mèo đang trèo cây cau.

c. Con gì phi nhanh như gió?

d. Tu hú kêu báo hiệu hè sang.

e. Ôi, con công múa đẹp quá!

g. Con gì được gọi là chúa tể của rừng xanh?

h. Con sóc thích ăn hạt dẻ.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 - 3')

- Nêu tác dụng của dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **XÂY DỰNG TRƯỜNG XANH - LỚP SẠCH (Tiết 68)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết về thực trạng môi trường ở nhà trường.

- 100% HS nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

- 100% HS biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Xây dựng trường

xanh – lớp sạch.

2. Hoạt động Luyện tập thực hành (23 – 25')

***Tìm hiểu môi trường ở nhà trường**

- Tìm hiểu được về thực trạng môi trường ở nhà trường.
- Nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp.
- Biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.
- GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 người.
- GV phổ biến nhiệm vụ:
 - + Mỗi nhóm lựa chọn một số khu vực trong trường học: sân trường, lớp học, hành lang lớp học, khu vườn trường, ...
 - + Các nhóm quan sát, tìm hiểu thực trạng khu vực nhóm mình lựa chọn.
 - + Các nhóm ghi kết quả quan sát vào Phiếu quan sát.
- GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả quan sát của nhóm mình trước lớp.
- GV yêu cầu HS đề xuất những việc cần làm để giữ gìn trường, lớp, xanh, sạch đẹp.
- GV hướng dẫn HS đề xuất những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch, đẹp.
- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- Kết luận: *Các khu vực trong trường là những nơi rất gần gũi với chúng ta hằng ngày. Chúng ta cần có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch, đẹp. Những việc làm chúng ta nên thường xuyên thực hiện để giữ vệ sinh trường lớp là: vứt rác đúng nơi quy định, phân loại rác, quét dọn lớp học, quét dọn các khu vực ngoài hành lang.*

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- Vì sao chúng ta cần tìm hiểu môi trường ở nhà trường?
- Nhận xét, tuyên dương, nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

.....

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 112)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện được phép nhân, phép chia;
- 100% HS Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép chia.
- HS có kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 4')

- HS chơi trò chơi “Ném bóng rổ” với các câu hỏi về phép nhân, phép chia.
- Cách chơi: Mỗi HS ném trúng bóng vào rổ, trả lời kết quả phép tính.
 6×2 $6 : 3$ $8 : 4$ 3×3
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn vào bài

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 28')

Học sinh làm bài tập 1, 3 vào VTH; bài 2 vào vở ô li. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- HS đọc YC bài.
- HS nêu cách tìm *Tích* khi biết các thừa số và tìm *Thương* khi biết số bị chia và số chia.
 - + Muốn tìm tích ta làm như thế nào? (Ta lấy thừa số nhân với thừa số)
 - + Muốn tìm thương ta làm thế nào? (Ta lấy số bị chia chia cho số chia)
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Bà có 20 quả vải, bà chia đều cho 2 cháu. Hỏi mỗi cháu được bao nhiêu quả vải?

- HS đọc YC bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi phân tích đề toán để trả lời câu hỏi:
 - + Bài toán cho biết gì?
 - + Bài toán hỏi gì?
- Để tìm được số quả của mỗi cháu em phải thực hiện phép tính gì ? (Phép tính chia)
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở ô li, sau đó đổi chéo vở so sánh kết quả.
- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Số?

- HS đọc YC bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- Để điền được kết quả ta thực hiện như thế nào? (Thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải).
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Hoạt động Củng cố (3 – 4')

- HS đọc bảng nhân, bảng chia 2, 5
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

TOÁN
BÀI 46: KHỐI TRỤ, KHỐI CẦU
KHỐI TRỤ, KHỐI CẦU (Tiết 113)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận dạng được khối trụ, khối cầu trong các mô hình ở bộ đồ dùng học tập và vật thật.
- 100% HS nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng. BDDDH Toán
- + Vật mẫu: hộp sữa, cái cốc, ống nước,...
- HS: BDDH Toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 4')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Thử thách của công chúa.
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

Nhận dạng được khối trụ, khối cầu trong các mô hình ở bộ đồ dùng học tập và vật thật

- * GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối trụ:
 - Đây là gì? Nó có hình dạng hình gì?
 - Em thấy hoặc được sờ vào nó chưa?
- GV giới thiệu hộp sữa, khúc gỗ ... đây là những đồ vật có dạng hình khối trụ.
- GV cho HS xem cả tư thế đứng và nằm của khối trụ.
- GV cho HS quan sát nhiều mẫu khác nhau .
- GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.
- * GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối cầu:
 - Đây là gì? Nó có hình dạng hình gì?
- GV cho HS quan sát xung quanh những đồ vật có dạng khối cầu.
- GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.
- HS lấy ví dụ và chia sẻ.
- Nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 – 20')

HS làm các bài tập vào vở Thực hành toán . GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Hình nào là khối trụ? Hình nào là khối cầu?

- HS đọc YC bài.
- HS quan sát và nêu cách nhận biết khối trụ, khối cầu.
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán
- GV nhận xét: hình khối trụ (D) hình cầu (B).

Bài 2:

a) Mỗi vật sau có dạng khối gì?

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên bảng chia sẻ kết quả.
- Dưới lớp HS làm miệng theo nhóm cặp.
- HS thi “Ai nhanh hơn” và nói đúng thì được 1 tràng vỗ tay .

VD: Viên bi đá khối cầu. Thùng phi nước khối trụ ...

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

b/Hãy nêu tên một số đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu mà em biết.

- HS trả lời.

Bài 3: Quan sát tranh rồi chỉ ra hình có dạng khối trụ, hình có dạng khối cầu.

- HS đọc YC bài.
- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên bảng chia sẻ kết quả.
- + Khối trụ: đầu, 2 cẳng tay, 2 cẳng chân, lon nước ngọt.
- + Khối cầu: 2 đầu râu, 2 cầu vai, thân của Rô- bốt.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

4. Hoạt động Củng cố (3 – 4')

- HS tìm đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

TOÁN Củng cố

ÔN TẬP (Tiết 5)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Ôn tập lại các kiến thức về phép nhân, phép chia.

- Vận dụng bảng chia 2, bảng chia 5 để giải các bài toán thực tế liên quan đến ý nghĩa của phép nhân.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, Phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV cho HS chơi trò chơi “Hỏi - đáp” một bạn hỏi và bạn kia trả lời về bảng chia 5.
- HS, GV nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động luyện tập, thực hành(20 - 25')

GV hướng dẫn HS làm các bài tập trong Phiếu BT kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

1

Số ?

a)

| | | | | | | |
|---------|---|---|---|---|---|---|
| Thừa số | 2 | 5 | 2 | 5 | 2 | 5 |
| Thừa số | 4 | 5 | 6 | 2 | 8 | 7 |
| Tích | 8 | | | | | |

b)

| | | | | | | |
|------------|----|----|----|----|----|----|
| Số bị chia | 10 | 20 | 16 | 45 | 14 | 40 |
| Số chia | 2 | 5 | 2 | 5 | 2 | 5 |
| Thương | 5 | | | | | |

- Gọi HS đọc YC bài.
- HS làm bài cá nhân vào Phiếu bài tập.
- HS chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

+ GV chốt: BT củng cố về bảng nhân 2, 5 và bảng chia 2, 5.

Bài 2:

2 Mẹ mua về 14 bông hoa, mẹ cắm đều vào 2 bình hoa. Hỏi mỗi bình có mấy bông hoa?

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu bài tập.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3:

3 **Số ?**

a) $(5) \xrightarrow{\times 4} \square \xrightarrow{: 2} \diamond$ $5 \times 4 : 2 = \square$

b) $(10) \xrightarrow{: 5} \square \xrightarrow{\times 9} \diamond$ $10 : 5 \times 9 = \square$

- Gọi HS đọc YC bài.
- YCHS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV chốt: BT củng cố cách thức hiện dãy tính theo chiều mũi tên.

Hoạt động củng cố, vận dụng (3 – 5')

Bài 4: Số?

4 **Số ?**

a) $5 \times \square = 10$ $2 \times \square = 10$ $2 \times \square = 12$

b) $12 : \square = 6$ $10 : \square = 2$ $25 : \square = 5$

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

.....*

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

ÔN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ MUÔNG THÚ. DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN. (Tiết 39)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS có vốn từ về muông thú.
- 100% HS biết đặt câu nêu hoạt động của các con vật trong rừng..
- 100% HS có tình yêu đối với động vật..

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, Phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- HS hát và vận động theo bài hát: “*Nối vòng tay lớn*”
- GV nêu câu hỏi: Trong bài hát nhắc đến điều gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động khám phá (25 - 27')

Bài 1: Viết từ ngữ chỉ đặc điểm nổi bật của mỗi con vật trong hình:

.....

.....

- 1 - 2 HS đọc yêu cầu bài tập 2, lớp đọc thầm.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 2- 3 HS đọc bài làm của mình.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Kể tên 3 loài vật sống trong rừng và đặt câu nêu hoạt động tương ứng với mỗi loài động vật đó.

- HS đọc yêu cầu bài tập.
- Yêu cầu HS làm việc nhóm và trình bày kết quả.
- HS chia sẻ câu trả lời.

VD: Sư tử - Con sư tử đang nằm vuốt lại bộ lông vàng óng.

- Nhận xét, khen ngợi HS.
- Yêu cầu HS làm bài vào Phiếu BT.

Bài 3: Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than để điền vào từng ô trống trong truyện vui sau:

Phong đi học về[]Thấy em rất vui, mẹ hỏi:

- Hôm nay con được điểm tốt à[]

Vâng [] Con được khen nhưng đó là nhờ con nhìn bạn Long [] Nếu không bắt chước bạn ấy thì chắc con không được thầy khen như thế []

Mẹ ngạc nhiên:

- Sao con nhìn bài của bạn []
- Nhưng thầy giáo có cấm nhìn bạn tập đâu! Chúng con thi thể dục ấy mà!
- 1 - 2 HS đọc yêu cầu bài tập, lớp đọc thầm.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 2- 3 HS đọc bài làm của mình.
- HS đổi chéo vở kiểm tra.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- Nêu đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

.....

Thứ Tư, ngày 21 tháng 2 năm 2024

TOÁN TƯ DUY

TỔNG CỦA NHIỀU SỐ - PHÉP NHÂN

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giúp HS biết cách tính dãy tính có phép cộng, phép nhân.
- Biết vận dụng các tính chất của phép cộng, phép nhân để thực hiện tính hợp lí.
- Phát triển tư duy logic – tổng hợp – trừu tượng hóa – khái quát hóa cho học sinh.
- Học sinh rèn kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV hướng dẫn HS vận động theo bài hát: “Baby Shack”.
- GV dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Dạng toán: Dãy tính có phép cộng, phép nhân.

Cách làm:

Trong một biểu thức có phép nhân và phép cộng (hoặc phép trừ), ta thực hiện phép nhân trước, phép cộng (hoặc phép trừ) sau.

Bài 1: Số?

| | | | | |
|---|---|---|---|----|
| 5 | × | 1 | = | 5 |
| | × | 2 | = | 10 |
| 5 | × | 3 | = | |
| | × | 4 | = | 20 |
| 5 | × | | = | 25 |

| | | | | |
|---|---|----|---|----|
| | × | 6 | = | 30 |
| 5 | × | 7 | = | |
| 5 | × | | = | 40 |
| | × | 9 | = | 45 |
| 5 | × | 10 | = | |

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Truyền bút*” chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

+ *GV chốt: củng cố cho HS bảng nhân 5.*

Dạng toán: Dãy tính có phép cộng, phép nhân.

Cách làm:

Trong một biểu thức có phép nhân và phép cộng (hoặc phép trừ), ta thực hiện phép nhân trước, phép cộng (hoặc phép trừ) sau.

Bài 2: Tính.

$$5 \times 4 + 6$$

$$5 \times 7 - 23$$

$$4 + 5 \times 9$$

$$5 \times 10 - 12 - 22$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm bốn và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện các nhóm trình bày kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Dạng toán: So sánh tổng và tích các số.

Cách làm: HS dựa vào mối liên hệ giữa tổng và tích để so sánh không tính kết quả.

Bài 3: Không tính kết quả, hãy điền dấu (<; >; =)

$$4 \times 3 \quad \square \quad 4 + 4 + 4 + 4$$

$$2 \times 4 \quad \square \quad 2 + 2 + 2 + 2$$

$$5 \times 2 \quad \square \quad 5 + 5 + 5$$

$$6 \times 3 \quad \square \quad 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4:

Tích của hai số là 20 và hiệu của hai số là 1.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV HD HS phân tích đề toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

HD: HS lập các cặp số có tích bằng 20 sau đó tìm hiệu của chúng thỏa mãn điều kiện bằng 1. Hai số cần tìm là 5 và 4.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 10: KHỦNG LONG

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU TRANH ẢNH VỀ CON VẬT. ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 229, 230)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết được 2 - 3 câu tự giới thiệu về con vật em yêu thích.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về con vật.
- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu con vật.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm với con vật mình thích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5')

- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Ghép ô chữ*”. (Khoanh vào tên gọi các loại con vật có trong ô chữ).

+ Đẳng sau mỗi mảnh ghép là 1 ô chữ. Mở hết mảnh ghép tạo từ khóa: KHỦNG LONG

- GV tổng kết trò chơi.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

Luyện viết đoạn văn. Nói tên con vật trong tranh ảnh và viết đoạn văn con vật em yêu thích

Bài 1:

- HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, hỏi: Trong bức tranh là con vật nào?
- 2 - 3 HS trả lời: Hươu, sóc, công.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Viết 3 - 5 câu giới thiệu tranh (ảnh) về một con vật em yêu thích.

Gợi ý: - Em nhìn thấy tranh (ảnh) ở đâu?

- Trong tranh (ảnh) có con vật nào? Con vật đó đang làm gì? Nó có đặc điểm gì nổi bật?

- Em có thích tranh (ảnh) đó không? Vì sao?

- GV hỏi HS :

+ Khi viết đoạn văn cần chú ý điều gì ?

- GV cho HS viết đoạn văn ra vở và thu chấm trước lớp (Nếu có thời gian)

2. Đọc mở rộng

- HS đọc YC bài 1, 2.

- Tổ chức cho HS tìm đọc sách, báo viết về động vật hoang dã.

- HS tìm đọc sách, báo ở Thư viện lớp.

- Tổ chức cho HS chia sẻ thông tin về loài vật vừa đọc: Tên, nơi sống, thức ăn.

- HS chia sẻ theo nhóm 4.

- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

- HS thực hiện.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 - 10')

- HD HS về nhà viết đoạn văn từ 4 câu trở lên tả về một loài vật mà em yêu thích.

- GV nhận xét giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

TOÁN

BÀI 46: KHỐI TRỤ, KHỐI CẦU LUYỆN TẬP (Tiết 114)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận dạng đúng khối trụ và khối cầu.

- 100% HS có kỹ năng tìm đúng quy luật hình .

- HS có kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 4')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Nhanh tay nhanh mắt*” lật các mảnh ghép để đoán xem vật phía sau mảnh ghép có dạng hình khối gì.

- GV nhận xét, tuyên dương.

2. Hoạt động Luyện tập, vận dụng: Vận dụng kiến thức về khối trụ và khối cầu để giải các bài tập (18 – 20')

HS làm bài tập vào VTH. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi để tìm xem có bao nhiêu đèn lồng

dạng khối trụ và bao nhiêu đèn lồng dạng khối cầu.

- HS quan sát và nêu kết quả.

- + 7 đèn lồng dạng khối trụ.

- + 12 đèn lồng dạng khối cầu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Chọn hình thích hợp đặt vào dấu “?”

- GV gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.

- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. (Chốt đáp án: B)

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Bạn khối cầu sẽ rơi vào khoang ghi phép tính có kết quả lớn nhất. Khoang đó có dạng khối trụ hay khối cầu?

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS chia sẻ. (Bạn khối cầu sẽ rơi vào khoang D là khoang có kết quả lớn nhất và khoang đó có dạng khối trụ.)

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Nếu xếp các hộp có dạng khối trụ theo cách dưới đây thì hình D sẽ cần bao nhiêu hộp?

- GV thao tác mẫu.

- Tổ chức cho HS xếp hình, có thể chia lớp thành 3 - 4 đội xếp tùy điều kiện. Qua cách xếp em thấy hình D có bao nhiêu lon?

- HS trả lời 10 lon.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Củng cố (3 – 4’)

- HS cùng bạn tìm thêm một số đồ vật, đồ dùng có dạng khối trụ, khối cầu có trong gia đình

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

TOÁN

Bài 47: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 115)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận dạng đúng khối trụ và khối cầu
- 100% HS có kỹ năng xếp hình với khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật; kỹ năng xử lý vấn đề qua các bài toán có quy luật hình.
- HS có kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Fide Bài giảng.
- HS: Bộ đồ dùng học Toán lớp 2; các hình có dạng khối cầu, khối trụ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động: Khởi động (3-5').

- GV hát bài hát: Thể dục buổi sáng
- GV giới thiệu bài

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

HS làm bài 1, 2, 3, 4 vào VTH Toán. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Số?

- HS đọc YC bài.
- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả. HS nêu kết quả:
4 khối trụ; 1 khối cầu; 6 khối hộp chữ nhật
- HS thực hành xếp hình mà em thích từ các khối hình trong BDD
- HS chia sẻ với bạn cùng bàn.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Chọn hình thích hợp đặt vào vị trí trên cùng.

- HS đọc YC bài và tìm cách chọn hình cho phù hợp .
- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : B
- HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Chọn hình thích hợp đặt vào dấu “?”

- HS đọc YC bài.
- HS quan sát hình, thảo luận nhóm 4 để tìm ra quy luật sau đó chọn đáp án đúng.
- GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án: C

Bài 4: Đi theo các vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu, cá ngựa sẽ đến lối ra nào?

- HS đọc YC bài.
- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Tổ chức cho HS lên chỉ đường đi của cá ngựa. Chốt đáp án: C
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động củng cố:(3 – 4')

- HS tìm thêm một số đồ vật, đồ dùng có dạng khối trụ, khối cầu có trong gia đình em.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 14: CƠ QUAN VẬN ĐỘNG (Tiết 45)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nêu được các bộ phận chính của cơ quan vận động
- 100 % HS xác định vị trí của cơ và xương trên cơ thể.
- 95 – 98% HS nói được tên các cơ xương

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV cùng HS vận động theo bài hát: “Tập thể dục buổi sáng
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em đã sử dụng bộ phận nào của cơ thể để múa, hát ?*
- GV dẫn dắt giới thiệu bài mới.

Hoạt động Khám phá (10 – 12’)

***Khám phá vị trí các bộ phận của cơ quan vận động trên cơ thể**

- GV yêu cầu HS *quan sát, thảo luận nhóm đôi và làm theo gợi ý hình SGK trang 82: Nói với bạn những gì em cảm thấy khi dùng tay nắm vào các vị trí trên cơ thể như trong hình vẽ.*
- GV đặt câu hỏi: *Các em hãy dự đoán bộ phận cơ thể em nắm vào đó thấy mềm là gì?; bộ phận cơ thể em nắm vào thấy cứng là gì?*
- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- HS khác nhận xét.
- GV nhận xét, chốt kiến thức.
- + *Khi nắm vào những vị trí khác nhau trên cơ thể, nếu em cảm thấy có chỗ mềm, đó là cơ, nếu em cảm thấy cứng, đó là xương.*

+ *Cơ thể của chúng ta được bao phủ bởi một lớp da, dưới lớp da là cơ (khi nắn vào em thấy mềm, ví dụ ở bắp tay, đùi mông), dưới cơ là xương (vì vậy, cần nắn sâu xuống em mới thấy phần cứng, đó là xương) hoặc ở một số chỗ da gắn liền với xương (khi nắn vào em thấy cứng, ví dụ như ở đầu).*

Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 15’)

***Xác định tên, vị trí một số xương chính và một số khớp xương**

- GV hướng dẫn HS nói tên và cách chỉ vào vị trí của một số xương (Hình 1, SGK trang 83), khớp xương (Hình 2, SGK trang 83):
- GV yêu cầu hai HS lần lượt thay nhau *chỉ và nói tên một số nhóm xương chính trên hình 1 và khớp xương trên hình 2.*
- GV mời đại diện một số cặp lên trước lớp chỉ và nói tên các xương chính trên Hình 1.
- GV nhận xét, chốt kiến thức:
 - + *Xương đầu gồm xương sọ và xương mặt.*
 - + *Xương cột sống được tạo nên bởi nhiều đốt sống.*
 - + *Nhiều xương sườn gắn với nhau tại thành xương lồng ngực.*
- GV mời 1 số cặp khác lên chỉ và nói tên một số khớp xương trên Hình 2.
- GV yêu cầu các HS khác nhận xét, theo dõi.
- GV giới thiệu kiến thức: *Nơi hai hay nhiều xương tiếp xúc với nhau được gọi là khớp xương. Ở lớp 2, chúng ta chỉ học về các khớp cử động được.*
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chỉ và nói tên xương, khớp xương trên cơ thể mỗi em”. Mỗi nhóm cử một bạn lần lượt lên chơi.
- + Cách chơi: Trong vòng 1 phút, đại diện nhóm nào nói được nhiều tên xương, khớp xương và chỉ đúng vị trí trên cơ thể của mình là thắng cuộc.
- GV yêu cầu HS làm câu 1 Bài 14 vào VBT.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chỉ và nói tên xương, khớp xương trên cơ thể mỗi em”. Mỗi nhóm cử một bạn lần lượt lên chơi.
- + Cách chơi: Trong vòng 1 phút, đại diện nhóm nào nói được nhiều tên xương, khớp xương và chỉ đúng vị trí trên cơ thể của mình là thắng cuộc.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 14: CƠ QUAN VẬN ĐỘNG (Tiết 46)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 98 – 100% HS chỉ và nói được tên một số cơ chính.
- 98 – 100% HS nói được tên các cơ xương khớp giúp HS thực hiện được một số cử động như cúi đầu, ngửa cổ, quay tay, co chân, đi, chạy,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng, Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU ;

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV tổ chức cho HS hát và vận động bài: *Em là học sinh lớp 2*
- GV nhận xét, tuyên dương
- GV dẫn dắt vào bài

Hoạt động Khám phá (10 – 12’)

***Xác định tên, vị trí một số cơ chính.**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi *quan sát hình hệ cơ nhìn mặt từ trước và mặt sau trang 84 SGK và yêu cầu HS lần lượt chỉ và nói tên một số cơ chính trong các hình.*
- GV mời đại diện một số cặp lên chỉ vào hình hệ cơ, nói tên các cơ chính. HS khác nhận xét.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chỉ và nói tên một số cơ trên cơ thể em”. Mỗi nhóm cử một bạn lần lượt lên chơi.
- GV giới thiệu luật chơi: Trong vòng 1 phút, đại diện nhóm nào nói được nhiều tên cơ và chỉ đúng vị trí trên cơ thể của mình là thắng cuộc.
- GV yêu cầu HS làm câu 2 Bài 14 vào Vở bài tập.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Cơ quan vận động bao gồm những bộ phận chính nào?*

Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15’)

***Chức năng vận động của cơ, xương, khớp**

- GV YC HS thảo luận nhóm 4
- GV hướng dẫn HS:
 - + *Nhóm trưởng điều khiển các bạn: Thực hiện các cử động như các hình vẽ trang 85 SGK và nói tên các cơ, xương, khớp giúp cơ thể em thực hiện được các cử động đó.*

+ HS ghi tên các cử động và tên các cơ, xương, khớp thực hiện cử động vào PBT theo mẫu trang 85 SGK.

| Tên cử động | Tên các cơ, xương, khớp thực hiện cử động |
|-------------|-------------------------------------------|
| ? | ? |

- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày bảng tổng kết ghi lại kết quả làm việc của nhóm mình trước lớp. Các nhóm khác nhận xét.

- GV chữa bài làm của các nhóm, chốt lại kiến thức chính của hoạt động này:

+ Chúng ta có thể quay cổ, cúi đầu hoặc ngửa cổ là nhờ các cơ ở cổ, các đốt sống cổ và các khớp nối các đốt sống cổ.

+ Chúng ta có thể gơ tay lên, hạ tay xuống, quay cánh tay là nhờ các cơ ở vai, xương tay và khớp vai.

+ Chúng ta có thể đi lại, chạy nhảy là nhờ các cơ ở chân, các xương chân và các khớp xương như khớp háng, khớp gối..

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- GV yêu cầu HS cả lớp cùng thảo luận, trả lời câu hỏi ở trang 85 SGK: Nếu cơ quan vận động ngừng hoạt động thì điều gì sẽ xảy ra với cơ thể?

- GV yêu cầu HS đọc mục “Em có biết?” ở trang 86 SGK.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....
.....

Thứ Năm, ngày 22 tháng 2 năm 2024

TOÁN CÙNG CỘ

ÔN TẬP (Tiết 6)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố khả năng nhận dạng khối trụ và khối cầu.
- Củng cố kĩ năng sử lí vấn đề trong bài toán có quy luật hình .
- Phát triển năng lực nhận biết khối trụ , khối cầu.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, Phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV cho HS chơi trò chơi “*Cây táo hạnh phúc*” trả lời các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến bảng nhân 5
- HS, GV nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động luyện tập, thực hành (20 - 25')

GV hướng dẫn HS làm các bài tập trong Phiếu BT kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:



- Gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào Phiếu bài tập.
- HS chia sẻ kết quả bằng trò chơi “*Truyền điện*”.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

+ *GV chốt: BT củng cố về khả năng nhận dạng khối trụ và khối cầu.*

Bài 2:

2 **Số ?**

Có một loài chim chỉ thích trang trí tổ bằng những đồ vật sắc sỡ.



Ở phía trước tổ chim có:

☐ đồ vật dạng khối trụ;

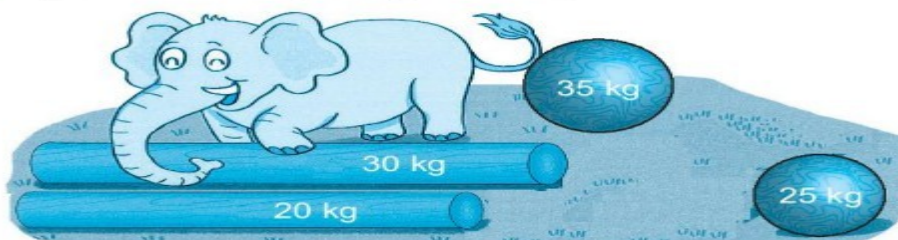
☐ đồ vật dạng khối cầu;

☐ đồ vật dạng khối lập phương.

- Gọi HS đọc YC bài.
- YC HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3:

3 Bạn voi kéo những khối gỗ như sau:



Số ?

a) Hai khúc gỗ dạng khối cầu cân nặng tất cả kg.

b) Bạn voi muốn kéo 1 khối gỗ dạng khối cầu và 1 khối gỗ dạng khối trụ có tổng cân nặng bé nhất. Bạn ấy đã kéo kg gỗ.

- Gọi HS đọc YC bài.
- YC HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

+ GV chốt: BT củng cố về kỹ năng tính tổng các số hạng có kèm đơn vị.

Hoạt động vận dụng, củng cố (3 – 5')

Bài 5:

- 4) Trong bức tranh, tề tề mẹ đang đào một cái hang dạng khối trụ để bắt mối.



a) Hoàn thành bảng sau (theo mẫu).

| | | | | |
|----------|-------|---------------|-------|-------|
| Vào lúc | 4 giờ | 4 giờ 15 phút | | 5 giờ |
| Hang sâu | 20 cm | | 60 cm | |

b) Số ?

Từ lúc 4 giờ đến 5 giờ, cái hang sâu thêm cm.

- Gọi HS đọc YC bài.
- YCHS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

+ GV chốt: BT củng cố về kỹ năng xem giờ.

Hoạt động củng cố (2 – 3')

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....
*

TIẾNG VIỆT Củng Cố Ôn Tập Từ Chỉ Đặc Điểm (Tiết 40)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết được 3 – 5 câu kể về một sự việc đã được chứng kiến hoặc tham gia.
- 100% HS biết tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một câu chuyện .
- 100% HS có kỹ năng đặt câu, miêu tả.
- 100% HS biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua câu chuyện

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- HS chơi trò chơi “*Ghép ô chữ*”. (Khoanh vào tên gọi các loại cây có trong ô chữ).
- HS tìm ô từ khóa: cây lúa
- GV tổng kết trò chơi.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25 - 28')

A. Đọc – hiểu

I. Đọc thầm văn bản sau:

HỌA SĨ HƯƠNG

Hương cao cổ là một họa sĩ nổi tiếng trong rừng. Mỗi bức tranh của nó đều vẽ rất đẹp. Một hôm, Hương cao cổ cầm một chiếc bút vẽ đặc biệt, kiễng chân, ngẩng đầu, vẽ mây trắng trên trời thành màu đen kịt, đen hơn cả mây đen. Sau đó, nó lại vẽ ngọn núi xanh ngắt, rồi tô màu xám, tất cả là cây đều được tô màu vàng khô, giống như những chiếc lá vàng bị gió mùa thu thổi xuống...

Những bức tranh khiến các bạn động vật không vui tẹo nào. Thế là họa sĩ Hương cao cổ rửa sạch cây bút vẽ, vẽ mây trên trời màu trắng xốp, những dãy núi màu xanh ngắt, lá cây màu xanh non, tất cả sáng bừng trở lại, tràn đầy sức sống...

Sau khi họa sĩ Hương cao cổ vẽ rất nhiều bức tranh đẹp, nó mở một cuộc triển lãm trong rừng với chủ đề là: “*Đề thiên nhiên đẹp hơn!*”. Rất nhiều các bạn nhỏ đến tham gia buổi triển lãm, Thỏ con, Nhím con và Sóc con cũng đến. Chúng vừa ngắm tranh, vừa hét lời ca ngợi: Họa sĩ Hương cao cổ đúng là một họa sĩ thực thụ trong khu rừng của chúng ta!”

(*Sưu tầm*)

II. Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Hương cao cổ làm nghề gì?

- A. Ca sĩ B. Nhà thơ C. Họa sĩ

2. Cuộc triển lãm của Hương cao cổ tên là gì?

- A. “Cuộc triển lãm rừng xanh”
B. “*Đề thiên nhiên đẹp hơn*”
C. “Những bức tranh tươi đẹp”

3. Những ai đã tới tham dự cuộc triển lãm của Hương cao cổ?

- A. Các bạn nhỏ động vật ở trong rừng.
B. Các bạn nhỏ động vật ở vườn thú.
C. Các bạn nhỏ loài người.

4. Vì sao bức tranh đầu tiên của Hương cao cổ lại làm các bạn động vật không vui tẹo nào?

.....

III. Luyện tập:

5. Viết từ ngữ chỉ đặc điểm nổi bật của mỗi con vật trong hình:

.....

5. Điền dấu chấm hoặc dấu phẩy vào chỗ trống.

Loài chim em yêu thích là chim bồ câu..... Đó là loài chim tượng trưng cho hòa bình..... Ngày xưa, họ dùng bồ câu để đưa thư.... Chúng ưa sạch sẽ..... chuồng đẹp....Chúng ăn thóc và hạt dưa.....Chim bồ câu có rất nhiều màu: xanh lá cây đậm đen trắng..... Chúng có mỏ màu vàng nhạt và nhỏ xíu.....đôi mắt tròn xoe.....bộ lông mượt mà.

6. Viết câu nêu đặc điểm về:

- a. Đuôi công:
.....
- b. Đôi tai thỏ:
.....
- c. Bộ lông mèo:
.....

7. Viết 6 câu trở lên kể về loài vật em yêu quý

.....
.....
.....
.....

3. Hoạtđộng Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- HS kể về các con vật em biết và nêu điểm riêng biệt của chúng.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY
(Điều chỉnh riêng)

.....
.....

Thứ Sáu, ngày 23 tháng 2 năm 2024

TOÁN
BÀI 47: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 116)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận dạng đúng khối trụ và khối cầu.
- Qua giải quyết các bài tập HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực quan sát.
- HS liên hệ với ứng dụng của các hình khối trong thực tế.
- HS có kỹ năng so sánh và tính toán với số có đơn vị là ki-lô-gam.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Fide bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Cùng đóng vai nhà du lịch tài ba*”.
- GV chiếu các hình ảnh và cho HS cùng đoán xem hình ảnh đó là gì, có dạng hình gì và nó ở đâu?
- GV nhận xét và tuyên dương HS.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

HS làm các bài tập trong SGK và vở Thực hành Toán. GV kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Mỗi đồ vật có dạng khối nào?

- HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh và đọc tên gọi của khối ứng với hình dạng của mỗi đồ vật.
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Quan sát tranh rồi chỉ ra hình có dạng khối trụ, hình có dạng khối cầu.

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV chiếu tranh sgk/tr.38, giới thiệu: Tranh minh họa một phi thuyền đang gặp một thiên thạch, bên cạnh có một số các thiên thể của Hệ Mặt Trời: Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim và Trái Đất.
- HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành Toán.
- + Các hình có dạng khối trụ.
- + Các hình có dạng khối cầu.
- HS tìm:
- + Thân tàu, khúc đầu cánh tay máy.
- + Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, thiên thạch và mũ của phi hành gia.
- Yêu cầu HS tìm các hình có dạng khối hộp chữ nhật.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Bạn voi cần vận chuyển các khối gỗ như hình sau:

a)

- HS nêu tên khối và đọc cân nặng của mỗi khối gỗ trong hình.
- HS thảo luận theo cặp, so sánh các số đo, trả lời câu hỏi trong bài rồi chia sẻ trước lớp.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS làm việc cặp đôi và chia sẻ: Khối gỗ nặng nhất có dạng khối hộp chữ nhật.
- Nhận xét, đánh giá.

b)

- HS đọc bài toán.
 - Yêu cầu HS nêu cân nặng của các khối gỗ theo yêu cầu.
- => Để biết bạn voi đã kéo bao nhiêu ki-lô-gam gỗ, ta làm như thế nào?

- HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

* *Liên hệ giáo dục HS bảo vệ động vật.*

Bài 4: Bạn nào nói đúng?

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV chiếu tranh sgk/tr.39, giới thiệu: Bức tranh trong bài mô tả khung cảnh ba bạn Nam, Việt và Mai đang ở một triển lãm tranh. Ba bức tranh treo trên tường vẽ ba công trình kiến trúc khá nổi tiếng trên thế giới. Hình ảnh từng tòa nhà là tháp nghiêng Pi-sa ở I-ta-li-a, Kim tự tháp ở Ai Cập, tòa nhà Nur Alem ở Kazakhstan.
- Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, nhận xét lời nói của từng bạn rồi chia sẻ trước lớp.
- HS quan sát, lắng nghe và nhận xét.
- Nhận xét, đánh giá.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm: (3 - 5')

- HS tìm thêm một số đồ vật, đồ dùng có dạng khối trụ, khối cầu có trong nhà em. Xếp hình em thích bằng những khối trụ, khối cầu và giới thiệu hình mình đã xếp.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

.....

.....

HOẠT ĐỘNG STEM

BÀI 7. GẤU LEO DÂY (2Tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nói được tên các bộ phận chính của bộ lắp ráp mô hình gấu leo dây.
- Thực hành lắp ráp được mô hình gấu leo dây và bước đầu giới thiệu lại được cách lắp ráp.
- Tìm được vị trí hợp lí để treo mô hình gấu leo dây.
- Kích thích phát triển thị giác, đôi tay khéo léo và tính sáng tạo.
- Sống thân thiện với môi trường, có ý thức sử dụng đồ tái chế.
- Hứng thú tham gia các hoạt động khám phá khoa học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. GV:

- Tranh ảnh minh họa bài học

- Clip hướng dẫn thực hành
- Phiếu học tập
- Bộ lắp ráp mô hình gấu leo dây phát cho nhóm HS.

2. HS:

- Bảng dính hai mặt.
- Đồ dùng tái chế (bìa các-tông, bìa màu,...)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5').

- GV cho HS quan sát tranh hoặc video về các chú thỏ điện đang leo cột điện, đứng trên cột để sửa điện.

GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

- + Chú thỏ điện đang làm gì?
- + Vì sao chú thỏ điện có thể leo và đứng được trên cột điện như vậy?
- HS nhận xét.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10').

Tìm hiểu cấu tạo của mô hình gấu leo dây

- GV yêu cầu HS quan sát mô hình gấu leo dây trong SHS và nêu tên các bộ phận của mô hình gấu leo dây.
- HS nêu tên các bộ phận của mô hình gấu leo dây.
- GV kết luận cấu tạo mô hình gấu leo dây gồm 3 phần chính: 2 miếng gỗ hình gấu dây giúp treo gấu lên và thanh treo.

Tìm hiểu chi tiết bộ lắp ráp mô hình gấu leo dây

- GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trong SHS đánh số thứ tự cho các chi tiết trong hình tương ứng với số thứ tự ở tên gọi của chúng (theo mẫu)
- HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ và chỉ trên hình, nói được tên, công dụng các chi tiết của mô hình gấu leo dây.
- Một số HS đại diện chia sẻ trước lớp về các chi tiết. Các nhóm khác bổ sung

Gợi ý:

- + Miếng gỗ hình con gấu
- + Miếng gỗ dài hai lỗ
- + Miếng gỗ ngắn hai lỗ
- + Miếng gỗ ngắn một lỗ
- + Vòng tròn

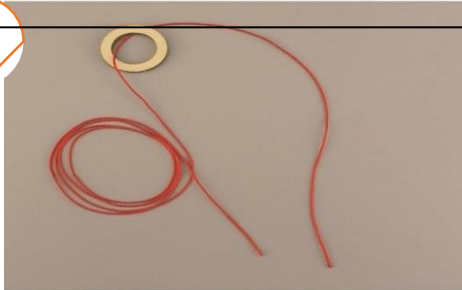
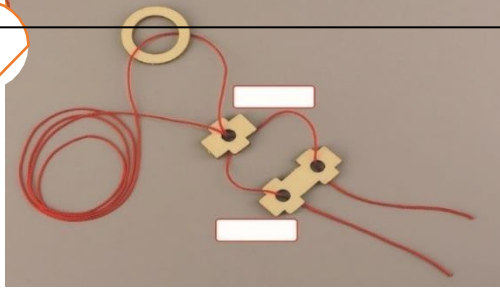
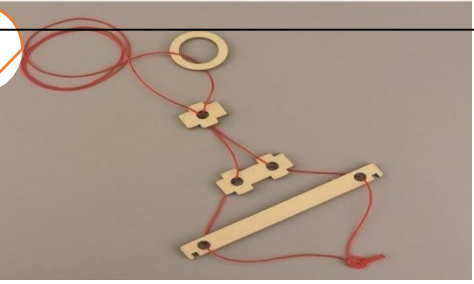
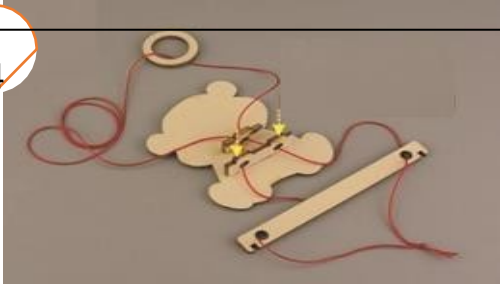
3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (33 – 35')

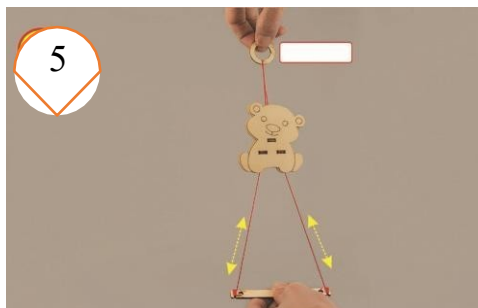
Lắp ráp mô hình gấu leo dây

- HS nhận mô hình từ GV, quan sát vật thật, bóc các mảnh ghép trong miếng gỗ và nói lại tên các bộ phận (mảnh ghép) của mô hình.
- GV quan sát và hỗ trợ, đặt câu hỏi gợi ý để HS có thể nói được tên các bộ phận chính của mô hình.

a. Cách thực hiện:

- GV yêu cầu HS tự tìm cách kết nối các bộ phận theo từng bước (Có thể thay đổi thứ tự cách lắp ráp).
- GV hướng dẫn HS thực hành lắp ráp theo các bước sau:

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p>1</p> |  <p>2</p> |
| <p>Luồn dây qua vòng tròn nhỏ</p> | <p>Cầm 2 đầu dây luồn qua miếng gỗ ngắn 1 lỗ, miếng lỗ ngắn 2 lỗ</p> |
|  <p>3</p> |  <p>4</p> |
| <p>Kéo tiếp 2 đầu dây luồn qua 2 lỗ của miếng gỗ dài và thắt nút 2 đầu dây lại</p> | <p>Để nằm 1 hình gấu trên mặt phẳng, gắn 2 miếng gỗ ngắn sao cho khớp với 3 khe trên hình gấu</p> |



Gắn hình miếng gấu còn lại vào mặt đối diện của 2 miếng gỗ gắn khớp với 3 khe trên hình gấu

- GV quan sát, nhận xét và phát hiện các bước chưa đúng.
- GV và HS cùng quan sát hình ảnh trong SGK, đối chiếu mô hình thật và nhận xét

Chia sẻ và hoàn thiện sản phẩm

- GV yêu cầu HS làm xong trước chia sẻ cách lắp ráp mô hình thành công, nhanh chóng. GV có thể hỏi HS: Khi lắp ráp em có gặp khó khăn gì không?
- GV yêu cầu HS chưa lắp xong chia sẻ lí do tại sao em chưa lắp xong? Em gặp khó khăn gì?
- GV yêu cầu HS hoàn thiện và trưng bày sản phẩm.
- GV yêu cầu HS đề xuất cách treo, vị trí treo con gấu.
- GV cho HS quan sát các vị trí trong lớp để có thể treo được con gấu.
- GV yêu cầu HS giải thích lí do treo gấu ở vị trí đã chọn.
- GV yêu cầu HS nêu cảm nghĩ sau khi lắp ráp thành công mô hình gấu leo dây.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm: (3 - 5')

- GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ và thực hiện cùng người thân lắp ráp lại mô hình gấu leo dây.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

.....

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

CHỦ ĐỀ 5: TRÒ CHƠI DÂN GIAN (TIẾT 11)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết chơi trò chơi dân gian là những hoạt động vui chơi, giải trí do nhân dân sáng tạo nên và được lưu truyền qua nhiều thế hệ.
- 100% HS có tinh thần đoàn kết, tính kỉ luật.
- 100% HS biết chơi một số trò chơi dân gian

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng. Đá sỏi, dây thừng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS đọc bài đồng dao: Dung dăng dung dẻ
- + Em đã từng chơi trò chơi nào dưới đây? Nói tên các trò chơi đó?
- Giới thiệu bài, ghi đề bài.

2. Hoạt động Khám phá (5 – 6')

- Kể tên một số trò chơi dân gian ở Thanh Hóa mà em biết?
- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương

3. Hoạt động luyện tập, thực hành (6 – 8')

HS thảo luận, làm BT, sau đó báo cáo KQ

Bài tập 1: Em nói cách chơi của một trong những trò chơi dưới đây

Bài tập 2: Muốn chơi trò chơi dân gian cần chuẩn bị những gì? Chọn những câu trả lời đúng

Bài tập 3: Ngày nay có nhiều trò chơi điện tử. Theo em có nên bỏ trò chơi dân gian không? Vì sao

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (18 – 20')

- HS tập trung ra sân trường chơi các trò chơi: Nhảy ô, kéo co, ô ăn quan,....
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TRƯỜNG XANH – LỚP SẠCH (Tiết 69)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS thực hiện xây dựng được kế hoạch Trường xanh – lớp sạch.
- 100% hs hiểu được ý nghĩa của kế hoạch Trường xanh – lớp sạch.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng
- + Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần. Thư khen, quà

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV và HS cùng hát bài hát: “Vui đến trường”
- GV giới thiệu bài học

2. Hoạt động Luyện tập – Thực hành (8 – 10')

a. Nhận xét tuần 23

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:
- + *Đi học chuyên cần:*
- + *Tác phong, đồng phục .*
- + *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*
- + *Vệ sinh.*
- + GV nhận xét qua tuần học qua:
- * *Tuyên dương:*
- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.
- GV tặng Thư khen, quà.
- * *Nhắc nhở:*
- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.
- Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

b. Phương hướng tuần 24

- Phát huy nề nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường
- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.
- Tiếp tục cuộc thi viết chữ đẹp, thử thách luyện đọc tuần 24
- Thực hiện phân loại rác tái chế

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (23 – 25')

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV treo bản gợi ý nội dung lập kế hoạch Trường xanh – lớp sạch lên bảng.
- GV phổ biến nhiệm vụ: Các nhóm sẽ thảo luận để xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường ở trường ở trong nhà trường. GV đưa ra gợi ý:
- + Khu vực nhóm chọn để làm vệ sinh.
- + Những công việc cụ thể sẽ làm.
- + Phân công công việc cho từng thành viên.
- + Dụng cụ cần chuẩn bị.
- + Thời gian thực hiện.
- + Mong muốn kết quả đạt được.
- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày bản kế hoạch của nhóm trước lớp.
- GV yêu cầu các nhóm góp ý cho nhau về những nội dung cụ thể của kế hoạch.

- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- GV nhắc nhở cả lớp thực hiện giữ gìn vệ sinh lớp học sạch đẹp.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)

Ban giám hiệu ký duyệt



Ký bởi: Doãn Thị Cúc
Thời gian ký: 29/02/2024
21:33:26

Doãn Thị Cúc

Khôi trưởng



Vũ Phương Thủy

Giáo viên



Vũ Phương Thủy

